TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM** Số: 50/2019/QĐST-DS	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Ngọc Hồi, ngày 03 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2019, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2019/TLST-DS về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* ngày 13 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Bạch K, sinh năm 1976;

Địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc: Thôn Đ, xã Đ, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

- *Đồng bị đơn:* Chị Trịnh Thị X và anh Nguyễn Quốc H;

Cùng địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc: thôn M, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đến ngày 25/9/2019 chị Trịnh Thị X và anh Nguyễn Quốc H công nhận còn nợ chị Trần Thị Bạch K số tiền 40.000.000đ (Bốn triệu triệu đồng), chị Trịnh Thị X và anh Nguyễn Quốc H đồng ý trả toàn bộ số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) cho chị Trần Thị Bạch K.

Căn cứ khoản Điều 357 Bộ luật Dân sự, kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì

hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 bộ luật dân sự năm 2015; Nếu không có thỏa thuận thì được quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Trịnh Thị X và anh Nguyễn Quốc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 1.000.000đ (Bằng chữ: Một triệu đồng). Trả lại cho chị Trần Thị Bạch K số tiền đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 1.000.000đ (Bằng chữ: Một triệu đồng) theo biên lai số AA/2016/0000407 ngày 13-8-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- Chi cục THA huyện Ngọc Hồi;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hành